

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Giấy chứng nhận kết hôn đăng ký ngày 24/12/2002 của Ủy ban nhân dân xã Xuân Phú (nay là xã Xuân Đình), huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Vương Đình T và chị Kiều Thị N.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn yêu cầu ly hôn đề ngày 24 tháng 4 năm 2025 của anh Vương Đình T và chị Kiều Thị N.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 28 tháng 4 năm 2025 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Anh Vương Đình T, sinh năm 1982;

Địa chỉ: Thôn Xuân Đ, xã X, huyện P, Thành phố Hà Nội.

+ Chị Kiều Thị N, sinh năm 1984;

Địa chỉ: Thôn Xuân Đ, xã X, huyện P, Thành phố Hà Nội.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo qui định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có);

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 28 tháng 4 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 28 tháng 4 năm 2025, cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Vương Đình T và chị Kiều Thị N thuận tình ly hôn.

1.2. Về con chung: Anh Vương Đình T và chị Kiều Thị N có 02 con chung là cháu Vương Thị Kiều N, sinh ngày 27/9/2003 và cháu Vương Đình P, sinh ngày 25/6/2005.

Cháu Vương Thị Kiều N và cháu Vương Đình P đã thành niên, khỏe mạnh, có khả năng lao động - không đặt ra vấn đề trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

1.3. Về tài sản chung: Anh Vương Đình T và chị Kiều Thị N không có tài sản chung.

1.4. Về công sức, về nợ: Anh Vương Đình T và chị Kiều Thị N đều xác định không có công sức và nợ chung.

1.5. Về các vấn đề khác: Không có.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Phúc Thọ;
- CCTHADS huyện Phúc Thọ;
- UBND xã Xuân Đình, huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Đặng Thị Dung